

Số: 12/2021/QĐST-HNGĐ

Gia Nghĩa, ngày 02 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 07/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Trần Văn P, sinh năm 1955 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1958.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Hôn nhân giữa ông Trần Văn P và bà Bùi Thị H là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 27/11/1978.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 08/01/2021 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25/01/2021, ông Trần Văn P và bà Bùi Thị H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Về con chung: Ông Trần Văn P và bà Bùi Thị H có 03 con chung là Trần Văn Đ, sinh năm 1984, Trần Thị M, sinh năm 1987 và Trần Văn C, sinh năm 1990, các con đều đã đủ 18 tuổi nên ông P, bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Ông Trần Văn P và bà Bùi Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông Trần Văn P và bà Bùi Thị H thực sự tự nguyện ly hôn và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung, tài sản chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn P và bà Bùi Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung và tài sản chung: Ông Trần Văn P và bà Bùi Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn P và bà Bùi Thị H phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) mà ông Trần Văn P đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0002582 ngày 21/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- UBND xã T, huyện K, tỉnh Thừa Thiên Huế (đăng ký ngày 27/11/1978);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký, đóng dấu)

**Lê Xuân Diệu**